

**BAN TỔ CHỨC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC
TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN ẢNH CẦN THƠ KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ TIỀM NĂNG NÊN THAM
KHẢO BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ.**

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN
ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN CỦA SCIC
TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN ẢNH
CẦN THƠ



❖ **Tổ chức bán cổ phần**

Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước – Chi nhánh Khu vực phía nam
Tầng 03 Tòa nhà ITAXA số 126 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 6, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (84-8) 299 2082 Fax: (84-8) 299 2085

VISecurities

CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ

❖ **Tổ chức tư vấn**

Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam tại TP.HCM
Số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM
Điện thoại: (84-8) 3915 2930 Fax: (84-8) 3915 2931

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN ẢNH CẦN THƠ

Giấy Chứng nhận ĐKKD số 1800551833 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Cần Thơ cấp, đăng ký lần đầu ngày 20/2/2004, thay đổi lần 4 ngày 11/12/2008

CHÀO BÁN CỔ PHẦN THUỘC TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC (SCIC)

Tên Công ty : Công ty Cổ phần Điện ảnh Cần Thơ

Vốn điều lệ hiện tại : 6.221.600.000 đồng

Tổng số cổ phần : 62.216 cổ phần

Thông tin về đợt chào bán

Tên cổ phiếu chào bán : Công ty Cổ phần Điện ảnh Cần Thơ

Mệnh giá : 100.000 đồng/cổ phần.

Tổng số lượng chào bán : 15.503 cổ phần (Tương đương 24,9% vốn điều lệ)

Tổng giá trị chào bán : 1.550.300.000 đồng

TỔ CHỨC TƯ VẤN:

Tên công ty : **Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam**

Trụ sở chính : 59 Quang Trung, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại : (84-4) 3944 5888 Fax: (84-4) 3944 5889

Chi nhánh : Số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : (84-8) 3915 2930 Fax: (84-8) 3915 2931

Website : www.vise.com.vn

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:

Tên công ty : **Công ty TNHH Kiểm toán Mỹ - Chi nhánh Cần Thơ**

Địa chỉ : 81 Châu Văn Liêm, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

Điện thoại : (84-710) 3 817 710

E-mail : info@aa.com.vn

MỤC LỤC

I.	CĂN CỨ PHÁP LÝ.....	1
II.	CÁC NHÂN TỐ RỦI RO.....	2
1.	Rủi ro về kinh tế	2
2.	Rủi ro lạm phát	2
3.	Rủi ro về luật pháp.....	2
4.	Rủi ro về đặc thù của ngành	3
5.	Rủi ro quản lý	3
6.	Rủi ro của đợt chào bán	3
7.	Rủi ro khác.....	3
III.	NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	4
1.	Tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Điện ảnh Cần Thơ	4
2.	Tổ chức tư vấn: CN CTCP Chứng khoán Quốc tế Việt Nam tại TP.HCM.....	4
IV.	CÁC KHÁI NIỆM.....	4
V.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY	5
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	5
2.	Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý Công ty.....	6
3.	Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty trở lên.....	8
4.	Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ.....	8
5.	Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức xin chào bán, những công ty mà tổ chức chào bán đang giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối với tổ chức chào bán.....	8
6.	Hoạt động kinh doanh.....	9
7.	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 03 năm gần nhất.....	9
8.	Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành	11
9.	Chính sách đối với người lao động.....	12
10.	Chính sách cổ tức.....	13
11.	Tình hình hoạt động tài chính.....	13
12.	Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát.....	17
13.	Tài sản.....	20
14.	Kế hoạch kinh doanh năm 2010-2012	21

15. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức	21
16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức chào bán.....	21
17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến việc chào bán	21
VI. THÔNG TIN VỀ VIỆC ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN.....	22
1. Những thông tin cơ bản về việc đấu giá	22
2. Mục đích của việc chào bán.....	22
3. Địa điểm công bố thông tin	22
4. Đăng ký mua cổ phần	22
5. Lập và nộp phiếu tham dự đấu giá.....	24
6. Địa điểm, thời gian tổ chức đấu giá.....	25
VII. PHỤ LỤC	26

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành Công ty Cổ phần;
- Nghị định 09/2009/NĐ-CP ngày 05/02/2009 của Chính phủ về Quy chế quản lý tài chính của công ty nhà nước và quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác;
- Thông tư 242/2009/TT-BTC ngày 30/12/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều tại Quy chế quản lý tài chính của công ty nhà nước và quản lý vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác;
- Quyết định số 19/QĐ-ĐTKDV.HĐQT ngày 01/6/2009 của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước ban hành Quy chế bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
- Quyết định số 472/QĐ-ĐTKDV ngày 13/10/2011 của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước về việc bán đấu giá cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Điện ảnh Cần Thơ;
- Hợp đồng kinh tế số HĐĐG10/2010/VIS10-TVDN ngày 18/06/2010 giữa Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam tại TP.HCM với Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước – Chi nhánh Khu vực phía Nam về dịch vụ tư vấn và tổ chức bán đấu giá cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Điện ảnh Cần Thơ;

II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế

Kinh tế tăng trưởng cao là nhân tố quan trọng thúc đẩy tốc độ phát triển của tất cả các ngành nghề trong nền kinh tế. Những năm vừa qua, Việt Nam có tốc độ tăng trưởng kinh tế khá cao trong các năm từ 2002-2007 (cụ thể : năm 2002 GDP tăng 7,04%, năm 2003 GDP tăng 7,23%; năm 2004 GDP tăng 7,7%, năm 2005 GDP tăng 8,4%, năm 2006 GDP tăng 8,17%, năm 2007 GDP tăng 8,48%) . Trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế thế giới, Việt Nam vẫn đạt mức tăng trưởng ở mức GDP 6,23% trong năm 2008, và 5,32% trong năm 2009, tuy giảm so với các năm trước nhưng đây là một thành tựu lớn, tạo điều kiện thuận lợi để giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm trật tự an toàn xã hội đối với Việt Nam.

Năm 2010 nền kinh tế Việt Nam đã có những bước hồi phục tốt và cũng là bước đệm phát triển mạnh hơn cho các năm tiếp theo với mức tăng trưởng GDP là 6,78% so với năm 2009. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) sáu tháng đầu năm 2011 ước tính tăng 5,57% so với cùng kỳ năm 2010, trong đó quý I tăng 5,43%; quý II tăng 5,67%.

2. Rủi ro lạm phát

Trong những năm vừa qua, tỷ lệ lạm phát của Việt Nam luôn ở mức khá cao, Chỉ số giá tiêu dùng CPI năm 2007 tăng 12,63%, năm 2008 tăng 19,89%, năm 2009 tăng 6,88%, năm 2010 là 9,19% (nguồn: Tổng cục thống kê). Lạm phát tăng cao sẽ ảnh hưởng tiêu cực cho toàn bộ nền kinh tế. Đối với các doanh nghiệp, lạm phát tăng cao sẽ đẩy giá các chi phí đầu vào tăng lên, ảnh hưởng đáng kể đến khả năng sinh lời của doanh nghiệp.

Chỉ số giá tiêu dùng bình quân sáu tháng đầu năm 2011 tăng 16,03% so với bình quân cùng kỳ năm 2010.

3. Rủi ro về luật pháp

Công ty hiện hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, hoạt động của Công ty chịu sự chi phối bởi các quy định trong các văn bản pháp luật về hoạt động của công ty cổ phần, chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Tuy nhiên, đến thời điểm hiện nay, các văn bản pháp luật quy định về hoạt động của Công ty cổ phần cũng như các văn bản pháp luật về thị trường chứng khoán chưa thực sự hoàn thiện, khả năng các văn bản pháp luật này được điều chỉnh là cao. Những thay đổi trong các văn bản này ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty cũng như

tâm lý nhà đầu tư và giá cả chứng khoán giao dịch trên thị trường, trong đó có cổ phiếu của Công ty.

4. Rủi ro về đặc thù của ngành

Công ty hoạt động trong ngành điện ảnh, là lĩnh vực liên quan đến nhu cầu vui chơi, giải trí của người dân. Trong những năm gần đây, do thu nhập của người dân ngày càng được cải thiện khá tốt, nên những nhu cầu giải trí cũng được tăng cao. Tuy nhiên, cạnh tranh trong lĩnh vực này ngày càng gay gắt do sự xuất hiện của các doanh nghiệp tư nhân tham gia vào lĩnh vực điện ảnh, mở rạp chiếu film, sản xuất băng đĩa. Các doanh nghiệp tư nhân này có ưu thế khá mạnh về vốn đầu tư ban đầu và trình độ công nghệ hiện đại hơn. Ngoài ra, những áp lực từ sản phẩm băng đĩa nhập lậu cũng gây khá nhiều khó khăn cho các doanh nghiệp trong ngành cũng như Công ty Cổ phần Điện ảnh Cần Thơ.

5. Rủi ro quản lý

Quản lý và nguồn nhân lực là một nhân tố quan trọng đối với doanh nghiệp, tác động đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty. Cán bộ quản lý của công ty hiện nay có kinh nghiệm lâu năm trong ngành, cùng những chính sách cho người lao động khá tốt giúp cho công ty giảm thiểu được những rủi ro về quản lý.

6. Rủi ro của đợt chào bán

Quan hệ cung cầu của thị trường ảnh hưởng rất lớn đến giá cổ phiếu, mối quan hệ cung cầu phụ thuộc vào các yếu tố mang tính kinh tế và cả yếu tố tâm lý của nhà đầu tư. Vì vậy, có thể xảy ra khả năng không bán hết số lượng cổ phần chào bán đầu giá. Tuy nhiên, với mức giá khởi điểm chào bán hợp lý, Công ty tin tưởng vào sự thành công của đợt chào bán.

7. Rủi ro khác

Các rủi ro khác như thiên tai, dịch họa, ... là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty.

III. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức phát hành:

Công ty Cổ phần Điện ảnh Cần Thơ

Đại diện: Ông **Nguyễn Ngọc Vinh**

Chức vụ: Giám đốc Công ty Cổ phần Điện ảnh Cần Thơ.

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

2. Tổ chức tư vấn:

Chi nhánh CTCP Chứng khoán Quốc tế Việt Nam tại TP.HCM

Đại diện: Ông **Nguyễn Văn Tuấn**

Chức vụ: Giám đốc Tư vấn Doanh nghiệp

Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Điện ảnh Cần Thơ cung cấp.

IV. CÁC KHÁI NIỆM

Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong bản công bố thông tin này có nội dung như sau:

CNĐKKD	: Chứng nhận đăng ký kinh doanh
CTCP	: Công ty cổ phần
HĐQT	: Hội Đồng Quản Trị
BKS	: Ban Kiểm Soát
BDH	: Ban Điều hành
CBCNV	: Cán bộ công nhân viên
BCTC	: Báo cáo tài chính
SXKD	: Sản xuất kinh doanh
DTT	: Doanh thu thuần
ROA	: Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng Tài sản
ROE	: Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu
Công ty	: Công ty Cổ phần Điện ảnh Cần Thơ
VIS	: Chi nhánh CTCP Chứng khoán Quốc tế Việt Nam tại TP.HCM

V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty Cổ phần Điện ảnh Cần Thơ tiền thân là doanh nghiệp nhà nước mang tên Công ty Phát hành Phim và Chiếu bóng Cần Thơ. Năm 2003, Công ty Phát hành Phim và Chiếu bóng Cần Thơ cổ phần hoá theo quyết định của Ủy ban Nhân dân tỉnh Cần Thơ (nay là Tp. Cần Thơ)
- Quá trình tăng vốn

Thời gian	Vốn điều lệ thực góp	Hình thức tăng vốn điều lệ
2006	5.997.650.670 đồng	Phát hành cho cổ đông chiến lược
2007	6.221.600.000 đồng	Phát hành cho cổ đông hiện hữu

1.2. Giới thiệu về Công ty

Tên tổ chức : **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN ẢNH CẦN THƠ**

Tên tiếng Anh : Cantho Cinema Company

Địa chỉ : 91-93 Võ Văn Tần , P. Tân an, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ

Điện thoại : 0710. 3823 625

Fax : 0710. 3829 262

Vốn điều lệ : 6.221.600.000 đồng (*bằng chữ: sáu tỷ hai trăm hai mươi một triệu sáu trăm ngàn đồng*)

Giấy CNĐKKD : 1800551833, đăng ký lần đầu 20/2/2004, thay đổi lần 4 ngày 11/12/2008

Ngành nghề kinh doanh:

- Phát hành phim và chiếu phim, phòng thu âm và quảng cáo trên băng đĩa;
- Bán và cho thuê băng đĩa hình;
- Dịch vụ karaoke;
- Dịch vụ truy cập Internet;
- Kinh doanh văn phòng phẩm, cho thuê văn phòng.

1.3. Cơ cấu vốn cổ phần

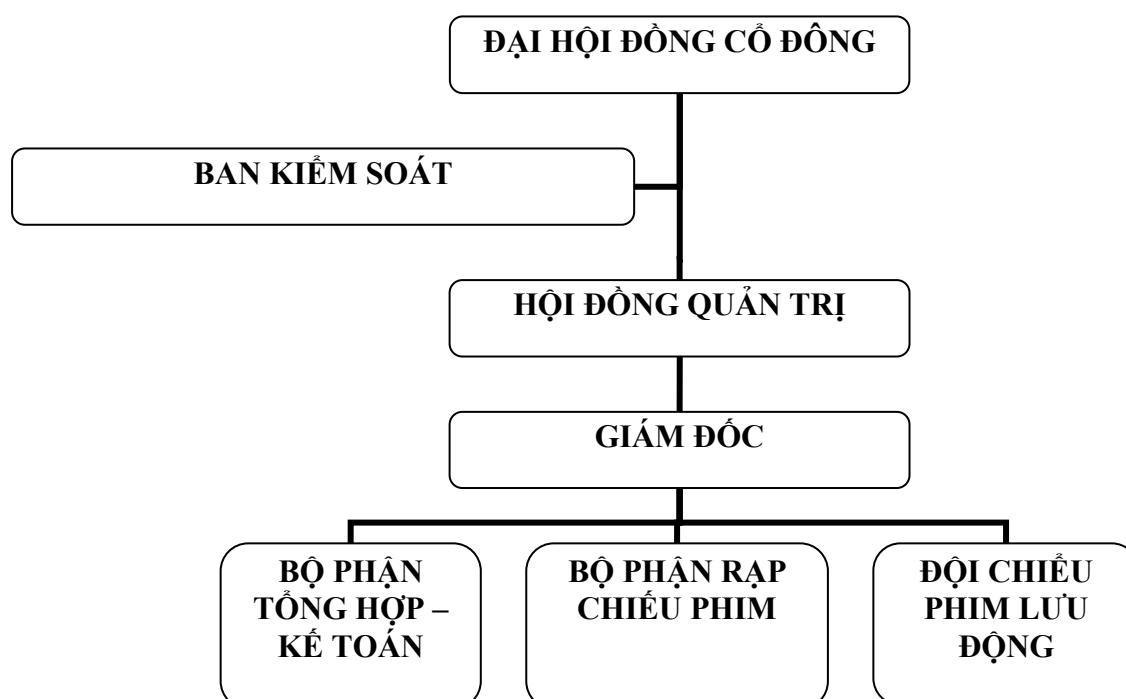
Cơ cấu vốn cổ phần của CTCP Điện ảnh Cần Thơ tại thời điểm 30/06/2011

Cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ
Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước	15.503	24,9%
Trong DN:		
- Thành viên HĐQT, BKS, BGĐ	40.178	64,6%
- Cán bộ công nhân viên	0	0
- Cổ phiếu quỹ	5.913	9,5%
Ngoài DN:		
- Cá nhân	622	1,0%
- Tổ chức	0	0
Tổng cộng	62.216	100,0%

Nguồn: Danh sách Cổ đông CTCP Điện ảnh Cần Thơ

2. Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý Công ty

Sơ đồ cơ cấu bộ máy quản lý công ty



Bộ máy quản lý của Công ty được tổ chức một cách hợp lý nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty ổn định và đảm bảo quyền lợi cho toàn bộ các cổ đông.

- **Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, có quyền quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Luật pháp và Điều lệ do Công ty quy định.

- **Hội Đồng Quản Trị**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị đặt ra các quy định, các chính sách về quản lý một số lĩnh vực kinh doanh quan trọng của công ty. Hội đồng quản trị còn thường xuyên giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh. Hội đồng quản trị tại Công ty gồm 03 thành viên.

- **Ban Kiểm soát**

Ban Kiểm soát của Công ty gồm 03 thành viên, là cơ quan kiểm tra hoạt động tài chính của Công ty, giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán, hoạt động của hệ thống kiểm tra và kiểm toán nội bộ của Công ty. Ban Kiểm soát thẩm định báo cáo tài chính hàng năm, kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến hoạt động tài chính khi xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông lớn. Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của chứng từ, sổ sách kế toán, báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm tra kiểm soát nội bộ.

- **Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc của Công ty gồm Giám Đốc do Chủ tịch HĐQT Công ty bổ nhiệm, quản lý điều hành các công việc hàng ngày của Công ty. Giám đốc chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc điều hành kinh doanh theo các chỉ tiêu được giao, sử dụng và phân công lao động hợp lý, trực tiếp phụ trách công tác tổ chức nhân sự, công tác tài chính và đối ngoại.

- **Các bộ phận trực thuộc Giám đốc**

- Bộ phận Tổng hợp – Kế toán
- Bộ phận Rạp chiếu phim
- Bộ phận chiếu phim lưu động

3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty trở lên

STT	Tên cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (Đại diện nắm giữ: Tô Hoài Hồ)	15.503	24,92%
2	Nguyễn Ngọc Vinh (Ủy quyền Công ty cổ phần XDCTGT 586)	27.178	43,68%
3	Nguyễn Văn Hoà (Ủy quyền Công ty cổ phần XDCTGT 586)	13.000	20,89%

Nguồn: Danh sách Cổ đông CTCP Điện ảnh Cần Thơ

4. Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước	15A Trần Khánh Dư, Hoàn Kiếm, Hà Nội	15.503	24,92%

Nguồn: Danh sách Cổ đông CTCP Điện ảnh Cần Thơ

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức xin chào bán, những công ty mà tổ chức chào bán đang giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối với tổ chức chào bán

- Những Tổ chức đang nắm quyền kiểm soát đối với tổ chức chào bán:

Tên tổ chức	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
Công ty Cổ phần Xây dựng Công trình Giao thông 586	Số 02 Nguyễn Thiện Thuật, Phường 24, Quận Bình Thạnh, TP. HCM	40.178	64,6%

Nguồn: Danh sách Cổ đông CTCP Điện ảnh Cần Thơ

6. Hoạt động kinh doanh

6.1. Sản phẩm, dịch vụ chủ yếu

Hoạt động kinh doanh của Công ty bao gồm 03 mảng chính:

- Chiếu phim thông qua các rạp chiếu và đội chiếu phim lưu động.
- Phân phối đĩa phim cho các đại lý và cửa hàng kinh doanh và cho thuê băng đĩa trên địa bàn TP. Cần Thơ.
- Kinh doanh karaoke

6.2. Nguyên vật liệu phục vụ sản xuất

Các nguồn nguyên vật liệu chính dùng cho sản xuất của công ty:

- Nguồn phim ảnh chiếu tại các rạp: từ Megastar, Galaxy
- Nguồn băng đĩa cung cấp cho các đại lý: Công ty Ảnh Vương

6.3. Chi phí sản xuất

Các loại chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty trong các năm qua như sau:

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	2009		2010		30/6/2011	
	Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT
Doanh thu thuần	615	68,2%	302	41,0%	134	66,3%
1. Giá vốn hàng bán	-	0,0%	-	0,0%	-	0,0%
2. Chi phí bán hàng	946	104,8%	1,041	141,6%	460	227,9%
3. Chi phí quản lý	1.561	173,0%	1,342	182,6%	594	294,2%
Tổng chi phí (1+2+3)	902	100,0%	735	100,0%	202	100,0%

Nguồn: BCTC 2009, 2010 và 30/6/2011

7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 03 năm gần nhất

7.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	2009	2010	30/6/2011
Tổng giá trị tài sản	4.782	3.876	3.946
Vốn chủ sở hữu	3.710	2.476	2.200

Chỉ tiêu	2009	2010	30/6/2011
Doanh thu thuần	902	735	202
Lợi nhuận gộp	287	434	68
Lợi nhuận khác	378	(855)	116
Lợi nhuận trước thuế	(691)	(1.456)	(275)

Nguồn: BCTC 2009, 2010 và 30/6/2011

➤ **Doanh thu**

Doanh thu của Công ty có xu hướng đi xuống trong giai đoạn 2008-2010. Nguyên nhân chủ yếu là do nền kinh tế Việt Nam gặp khó khăn do lạm phát tăng cao kể từ năm 2008, điều này ảnh hưởng đến nhu cầu giải trí của người dân. Năm 2008, doanh thu của Công ty đạt trên 1 tỷ đồng, tuy nhiên, đến năm 2010, doanh thu toàn Công ty chỉ đạt 735 triệu đồng, giảm 27.6% so với năm 2008 và 18.5% so với doanh thu đạt được trong năm 2009.

➤ **Chi phí sản xuất và quản lý**

Giá vốn hàng bán của Công ty phần lớn là chi phí chiếu bóng và mua bản quyền phát hành. Tỷ lệ giá vốn hàng bán trên doanh thu thuần của Công ty có xu hướng cải thiện mạnh trong năm 2009 khi giảm từ 58,1% trong năm 2008 xuống còn 34,7% trong năm 2009. Tuy nhiên, tỷ lệ này lại có xu hướng tăng trở lại trong năm 2010 khi đạt đến 41%. Nguyên nhân chủ yếu là do HĐQT quyết định đưa chi phí dở dang của dự án Ô Môn vào chi phí quản lý doanh nghiệp vì thế năm 2010 khoản mục này lên đến 1,041 triệu đồng, tăng 10% so với chi phí quản lý doanh nghiệp của năm 2009.

➤ **Lợi nhuận**

Do chi phí quản lý tăng lên khá mạnh trong năm 2010 dẫn đến kết quả lợi nhuận của Công ty chẳng những không được cải thiện mà còn lỗ nặng hơn. Năm 2010, khoản lỗ Công ty lên đến 1.4 tỷ đồng, bằng 23% vốn điều lệ. Trong 6 tháng đầu năm 2011, Công ty tiếp tục lỗ 275 triệu đồng do tình hình kinh tế khó khăn, hoạt động kinh doanh kém và không bù đắp được chi phí hoạt động của Công ty.

➤ **Tình hình tài sản**

Do đặc thù của ngành kinh doanh dịch vụ - thương mại, nên cơ cấu tổng tài sản của Công ty chủ yếu là tài sản cố định hữu hình (rạp chiếu phim...) và các khoản phải thu khách hàng. Giai đoạn 2008-2010, tổng tài sản của Công ty đang có xu hướng giảm dần. Tại thời điểm cuối năm 2008, tổng tài sản của Công ty là 6,5 tỷ đồng, nhưng đến cuối

năm 2009 con số này chỉ còn 4,7 tỷ đồng, giảm 27.5%. Tại thời điểm 31/12/2010, tổng tài sản của Công ty tiếp tục giảm xuống còn 3.8 tỷ đồng, trong đó, khoản phải thu khách hàng đạt 2,1 tỷ đồng, chiếm trên 55.2%, xây dựng dở dang chiếm 30.7%, tài sản cố định hữu hình 10.6%.

Tại thời điểm 31/12/2010, khoản mục chi phí xây dựng dở dang của Công ty có số dư là 1,19 tỷ đồng, đây là các khoản chi phí đã phát sinh liên quan đến Dự án Trung tâm Điện Ảnh và Dịch vụ Văn hóa Cần Thơ. Theo Công ty cho biết, dự án này có tổng vốn đầu tư lên đến 177 tỷ đồng, tuy nhiên, dựa vào khả năng huy động vốn hiện tại cho thấy có thể Công ty sẽ không thể tiếp tục triển khai dự án này trong thời gian tới.

Giai đoạn 2008-2010, Công ty không có sử dụng nợ vay ngắn hạn để tài trợ cho các hoạt động kinh doanh. Phần nợ phải trả của Công ty chủ yếu là các khoản phải trả người bán, người mua trả trước, thuế và các khoản phải nộp nhà nước

8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành

8.1. Vị thế của Công ty

Thị trường kinh doanh các dịch vụ giải trí hiện nay ở Cần Thơ còn hạn chế khá nhiều do TP. Cần Thơ là một thị trường nhỏ lẻ, thu nhập bình quân và mức sống của người dân trước đây tương đối thấp nên nhu cầu đối với các dịch vụ giải trí không cao.

Công ty Cổ phần Điện ảnh Cần Thơ tập trung vào lĩnh vực kinh doanh chiếu phim và là công ty duy nhất trên địa bàn tham gia vào lĩnh vực này. Đối với lĩnh vực cung cấp băng đĩa, Công ty gặp khá nhiều khó khăn từ cạnh tranh không lành mạnh của các mặt hàng băng đĩa lậu tràn lan trên thị trường hiện nay.

Tuy nhiên, Công ty có được lợi thế khá lớn về vị trí đất đai do được phép thuê khu đất rộng 1.275 m² tại số 37 Võ Văn Tần và 38 Phan Đình Phùng trong 50 năm. Đây là vị trí khá đắc địa, nằm ngay trung tâm TP. Cần Thơ với các hoạt động sản xuất kinh doanh diễn ra sôi động, tập trung nhiều tổ chức tài chính và khách sạn phục vụ du lịch. Để tận dụng lợi thế địa lý này, Công ty đang lập kế hoạch và phương án huy động vốn để xây dựng một Trung tâm Văn hoá và Điện ảnh cao 19 tầng tại khu đất này.

Kế hoạch này được xây dựng trên cơ sở sau:

- Ngành điện ảnh vẫn được chính quyền TP. Cần Thơ đánh giá là một lĩnh vực mang tính văn hoá quan trọng của thành phố cần được chú trọng phát triển.

- TP. Cần Thơ trở thành đô thị loại 1 và thu hút khá nhiều đầu tư từ các tổ chức kinh tế trong và ngoài nước, đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng của thành phố trong những năm gần đây.
- Đời sống và thu nhập của dân cư đang được cải thiện khá nhanh, đặc biệt là các khu vực trung tâm thành phố là Quận Ninh Kiều.

Tuy nhiên, để thực hiện được dự án trên đòi hỏi một nguồn vốn đầu tư khá lớn. Bên cạnh đó, theo văn bản số 2506/UBND-KT ngày 26/5/2009 của UBND TP. Cần Thơ về việc khẩn trương đầu tư xây dựng dự án Trung tâm Điện ảnh và Dịch vụ văn hoá Cần Thơ, UBND cho phép gia hạn đầu tư dự án thêm thời gian (đến 30/6/2011) và không được thay đổi tên dự án sang Trung Tâm Điện ảnh và Dịch vụ thương mại Cần Thơ. Vì thế, dự án này chỉ có thể tập trung ở lĩnh vực văn hoá, điện ảnh, không kinh doanh thương mại. Đây là một hạn chế lớn và dự án khó có thể mang lại doanh thu cao cho công ty.

8.2. Triển vọng phát triển của ngành

Việt Nam nằm trong khối các nước đang phát triển và có tốc độ phát triển nhanh trong 4 năm trở lại đây. Để bắt kịp với tình hình phát triển và cung ứng kịp thời lao động chất lượng cao cho sự phát triển thì Giáo dục là một trong những quốc sách hàng đầu của chính phủ. Chính vì vậy trong thời gian tới ngành Giáo dục và cung cấp văn phòng phẩm vẫn sẽ luôn là một trong những ngành có tốc độ phát triển khá tốt.

Tuy nhiên, cạnh tranh trong ngành này là khá cao do sự tham gia phân phối của khá nhiều doanh nghiệp tư nhân với nguồn vốn đầu tư quy mô lớn. Các hình thức phân phối cũng càng đa dạng để thu hút học sinh, sinh viên và các bậc phụ huynh. Doanh nghiệp có quy mô vốn thấp tham gia vào ngành sẽ gặp rất nhiều khó khăn và chỉ có thể tham gia phân phối tại các thị trường nhỏ lẻ, vùng nông thôn, vùng sâu vùng xa.

9. Chính sách đối với người lao động

Tính đến thời điểm hiện tại, tổng số lao động của Công ty là 9 người.

Trình độ	Số người	Tỷ lệ (%)
Theo tính chất hợp đồng lao động	9	
+ <i>Hợp đồng có xác định thời hạn</i>	4	44,45%
+ <i>Hợp đồng không xác định thời hạn</i>	5	55,55%

Trình độ	Số người	Tỷ lệ (%)
+ <i>Hợp đồng theo thời vụ</i>	0	0
Tổng cộng	9	100%
Theo trình độ lao động		
+ <i>Trên đại học</i>	0	0
+ <i>Đại học</i>	4	44,45%
+ <i>Cao đẳng</i>	0	0
+ <i>Trung cấp</i>	2	22,22%
+ <i>Phổ thông</i>	2	22,22%
+ <i>Khác</i>	1	11,11%
Tổng cộng	9	100%

Nguồn: CTCP Điện ảnh Cần Thơ

Do quy mô của Công ty khá nhỏ nên số lượng cán bộ công nhân viên thấp. Tuy nhiên, cán bộ công nhân viên đã được đào tạo và có kinh nghiệm chuyên môn nhằm phục vụ tốt cho công việc. Để tăng cường sức mạnh đội ngũ nhân lực của toàn Công ty, công tác nhân sự tại Công ty luôn được đặt lên hàng đầu. Công ty luôn xây dựng một môi trường làm việc cho phép khuyến khích mọi cán bộ công nhân viên phát huy khả năng sáng tạo của mình, tăng cường tinh thần đoàn kết trong Công ty và nâng cao đời sống tinh thần của CBCNV, giúp họ yên tâm làm việc và cống hiến cho Công ty.

10. Chính sách cổ tức

Tình hình hoạt động kinh doanh những năm qua của Công ty gặp khá nhiều khó khăn và lợi nhuận thấp nên Công ty không thể thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông.

11. Tình hình hoạt động tài chính

11.1. Các chỉ tiêu cơ bản

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. BCTC của Công ty trình bày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành.

a. *Trích khấu hao tài sản cố định*

Nguyên tắc ghi nhận nguyên giá: là toàn bộ chi phí mà doanh nghiệp bỏ ra để có tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Phương pháp khấu hao: khấu hao được tính dựa trên nguyên giá của tài sản cố định và theo phương pháp khấu hao đường thẳng. Tỷ lệ khấu hao hàng năm dựa trên mức độ hữu dụng dự tính của tài sản cố định phù hợp với quyết định số 206/2003/QĐ-BTC ban hành vào ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính. Thời gian hữu dụng được ước tính như sau:

<u>Các nhóm Tài sản cố định</u>	<u>Số năm khấu hao</u>
- Nhà cửa, vật kiến trúc	20 năm
- Máy móc và thiết bị	10 – 20 năm
- Phương tiện vận tải, truyền dẫn	10 năm
- Thiết bị, dụng cụ quản lý	06 – 10 năm

Tài sản cố định của công ty hiện nay chỉ bao gồm Phương tiện vận tải, truyền dẫn và Thiết bị, dụng cụ quản lý. Công ty không có các tài sản Nhà cửa, vật kiến trúc và máy móc khác.

b. *Mức thu nhập bình quân*

Mức thu nhập bình quân của cán bộ công nhân viên trong năm 2010 là 31.200.000 đồng/ người/ năm.

c. *Thanh toán các khoản nợ đến hạn*

Công ty luôn thực hiện tốt việc thanh toán các khoản nợ đến hạn.

d. *Các khoản phải nộp theo luật định*

Công ty thực hiện việc nộp thuế hàng năm theo đúng quy định của Nhà nước.

Các loại thuế doanh nghiệp phải nộp bao gồm:

- Thuế thu nhập doanh nghiệp
- Thuế thu nhập cá nhân
- Thuế VAT

e. *Trích lập các quỹ*

Do tình hình kinh doanh khó khăn và thua lỗ, trong những năm qua công ty đã không đủ nguồn để trích lập các quỹ.

f. Tình hình công nợ hiện nay đến thời điểm 30/6/2011:❖ **Các khoản phải thu:***Đvt: triệu đồng*

Chỉ tiêu	2009	2010	30/6/2011
1. Phải thu khách hàng	21	64	11
2. Trả trước cho người bán	2.000	2.002	2.000
3. Phải thu khác	182	73	73
4. Dự phòng phải thu khó đòi	-	-	-
5. Thuế GTGT được khấu trừ	(1)	-	3

Nguồn: BCTC 2009, 2010 và 30/6/2011❖ **Các khoản phải trả:***Đvt: triệu đồng*

Chỉ tiêu	2009	2010	30/6/2011
Nợ ngắn hạn	1.089	1.317	1.749
1. Vay và nợ ngắn hạn	-	-	-
2. Phải trả người bán	302	292	232
3. Người mua trả tiền trước	18	10	64
4. Thuế và các khoản phải nộp NN	28	102	89
5. Phải trả công nhân viên	-	97	102
6. Chi phí phải trả	135	341	399
7. Phải trả khác	606	475	864
Nợ và vay dài hạn	-	108	21
1. Dự phòng trợ cấp nghỉ việc	-	-	-
2. Phải trả dài hạn khác	-	108	21

Nguồn: BCTC 2009, 2010 và 30/6/2011

11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.

Chỉ số	2009	2010	30/6/2011
Chỉ số thanh toán			
Khả năng thanh toán hiện hành	2,64	1,68	1,27
Khả năng thanh toán nhanh	2,15	1,67	1,19
Khả năng thanh toán bằng tiền	0,13	0,05	0,00
Chỉ số hoạt động			
Vòng quay khoản phải thu	0,41	0,34	0,10
Vòng quay hàng tồn kho	1,73	-	-
Vòng quay tổng tài sản	0,19	0,19	0,05
Cơ cấu vốn			
Hệ số nợ / Vốn chủ sở hữu	0,29	0,58	0,80
Hệ số nợ / Tổng tài sản	0,23	0,37	0,45
Chỉ số sinh lời			
Tốc độ tăng trưởng doanh thu	-11,2%	-18,5%	-
Lợi nhuận ST / Doanh thu thuần	-76,6%	-198,0%	-136,3%
Lợi nhuận ST / Vốn chủ sở hữu (ROE)	-18,7%	-59,4%	-12,6%
Lợi nhuận ST/ Tổng tài sản (ROA)	-14,4%	-37,6%	-7,0%
Lợi nhuận từ SXKD / Doanh thu thuần	-118%	-82%	-194%

Nguồn: BCTC 2009, 2010 và 30/6/2011

➤ **Hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán**

Khả năng thanh toán nhanh của Công ty hiện đang ở mức cao (dao động từ 1.7-3.8 lần), chủ yếu do Công ty không sử dụng nợ ngắn hạn tài trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Mặc dù khoản phải thu của Công ty khá lớn nhưng chủ yếu là khoản trả trước cho người bán (tiền đặt cọc mua nhà) do đó không làm ảnh hưởng nhiều đến khả năng thanh toán của Công ty.

➤ **Khả năng sinh lời**

Giai đoạn 2008-2010, Công ty liên tục bị lỗ từ hoạt động kinh doanh, do đó các chỉ số sinh lời của Công ty đều mang giá trị âm. Khi so sánh với các doanh nghiệp cùng lĩnh

vực hoạt động có cổ phiếu đang niêm yết trên TTCK cho thấy giai đoạn 2008-2010 Công ty hoạt động không có hiệu quả. Khoản lỗ lũy kế trên Bảng cân đối kế toán vào cuối năm 2010 lên đến 2.7 tỷ đồng, bằng 43.7% vốn điều lệ.

12. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát

12.1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

a. Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Nguyễn Ngọc Vinh	Chủ tịch hội đồng quản trị
- Giới tính:	Nam
- Năm sinh	1970
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Dân tộc:	Kinh
- Địa chỉ thường trú :	Cty CPXDCTGT 586, khu vực Thạnh Thuận, P. Phú Thứ, Q. Cái răng, CT.
- Trình độ văn hóa:	Đại học
- Tổng số cổ phần nắm giữ:	27.178 cổ phần (Ủy quyền của CTCP XDCTGT 586)
- Người có liên quan nắm giữ cổ phiếu Công ty:	Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty:	Không có
- Vi phạm pháp luật:	Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty:	Không có

b. Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Tô Hoài Hổ	Phó chủ tịch hội đồng quản trị
- Giới tính:	Nam
- Năm sinh	30/11/1959
- Quốc tịch:	Việt Nam
- Dân tộc:	Kinh
- Địa chỉ thường trú:	78/56 đường tân khai,P.4, Q.11, Thành phố Hồ chí minh.
- Trình độ văn hóa:	Đại học
- Tổng số cổ phần nắm giữ:	15.503 cổ phần (Ủy quyền của SCIC)

- Người có liên quan nắm giữ cổ phiếu Công ty: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không có
- Vi phạm pháp luật: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

c. Thành viên Hội đồng Quản trị

Võ Hoài Phong

Thành viên hội đồng quản trị

- Giới tính: Nam
- Năm sinh: 23/11/1981
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú : Ấp Hoà bình, Xã Hiệp hoà, Huyện Đức Hoà, Tỉnh Long an.
- Trình độ văn hóa: Trung cấp
- Tổng số cổ phần nắm giữ: 0
- Người có liên quan nắm giữ cổ phiếu Công ty: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không có
- Vi phạm pháp luật: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

12.2. Danh sách Ban kiểm soát

Nguyễn Văn Hoà

Trưởng ban kiểm soát

- Giới tính: Nam
- Năm sinh:
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú : Cty CPXDCTGT 586, khu vực Thạnh Thuận, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.
- Trình độ văn hóa: Đại học
- Tổng số cổ phần nắm giữ: 13.000 cổ phần (Ủy quyền của CTCP XDCTGT 586)

- Người có liên quan nắm giữ cổ phiếu Công ty: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không có
- Vi phạm pháp luật: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

12.3. Danh sách Ban Giám đốc, Kế toán trưởng

a. Giám đốc

Ông Nguyễn Ngọc Vinh, đã trình bày ở mục 12.1

b. Phó Giám đốc

Ông Tô Hoài Hổ, đã trình bày ở mục 12.1

c. Kế toán trưởng

Lê thị Mỹ Nhung

Kế toán trưởng

- Giới tính: Nữ
- Năm sinh: 06/6/1985
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú : Số 62, xã Vĩnh thới, Huyện lai
vung, Tỉnh Đồng Tháp
- Trình độ văn hóa: Đại học
- Tổng số cổ phần nắm giữ: 0
- Người có liên quan nắm giữ cổ phiếu Công ty: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: Không có
- Vi phạm pháp luật: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

13. Tài sản**13.1. Giá trị tài sản cố định của Công ty theo BCTC 30/6/2011 như sau:***Đvt: đồng*

STT	KHOẢN MỤC	Nguyên giá	Giá trị còn lại	GTCL/NG
	Tài sản cố định hữu hình	1.313.259.937	374.235.308	28%
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	-	-	-
2	Máy móc, thiết bị	637.259.937	173.035.306	27%
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	376.000.000	201.200.002	54%
4	Thiết bị dụng cụ quản lý	300.000.000	-	-
	Tài sản cố định vô hình	-	-	-

*Nguồn: BCTC 30/6/2011***13.2. Tình hình sử dụng đất đai:**

Khu đất số 37 đường Võ Văn Tần và số 38 Phan Đình Phùng, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

- Thời gian thuê: 50 năm (2004-2054)
- Diện tích: 1.192 m²
- Căn cứ pháp lý:
 - Quyết định số 1750/QĐ-UB ngày 18/5/2003 của UBND TP. Cần Thơ về việc Quy hoạch đất cho Công ty Phát hành Phim và chiếu bóng Cần Thơ (nay là CTCP Điện ảnh Cần Thơ) thuê đầu tư xây dựng Trung tâm Điện ảnh và Dịch vụ văn hoá Cần Thơ.
 - Quyết định thuê đất: theo Quyết định số 2636/QĐ_UBND ngày 27/8/2004 của UBND TP. Cần Thơ về việc cho CTCP Điện ảnh Cần Thơ thuê đất sử dụng vào mục đích sản xuất kinh doanh và Quyết định số 1321/QĐ-UBND ngày 18/5/2006 của UBND TP. Cần Thơ về việc điều chỉnh thời hạn thuê đất.
- Mục đích sử dụng: sản xuất kinh doanh. Theo văn bản số 2506/UBND-KT ngày 26/5/2009 của UBND TP. Cần Thơ về việc đầu tư xây dựng dự án Trung tâm Điện ảnh và Dịch vụ văn hoá Cần Thơ. ***Hiện nay dự án vẫn chưa được thực hiện.***

14. Kế hoạch kinh doanh năm 2011-2013

Dựa trên tình hình thị trường và kinh doanh thực tế, CTCP Điện ảnh Cần Thơ đề ra kế hoạch kinh doanh trong giai đoạn 2011-2013 như sau:

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	2011	2012	2013
Doanh thu	1.057	1.060	1.700

Nguồn: CTCP Điện ảnh Cần Thơ

15. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Trên cơ sở thu thập thông tin, phân tích thực trạng hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Điện ảnh Cần Thơ, cùng với việc phân tích triển vọng phát triển của ngành về dài hạn, VIS cho rằng, kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty dự kiến trong giai đoạn 2011-2013 là có thể đạt được nếu không ảnh hưởng bởi các yếu tố rủi ro bất khả kháng.

16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức chào bán

Không có

17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến việc chào bán

Không có

VI. THÔNG TIN VỀ VIỆC ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN

1. Những thông tin cơ bản về việc đấu giá

- Tên Công ty : Công ty Cổ phần Điện ảnh Tp. Cần Thơ
- Trụ sở : 91-93 Võ Văn Tần, P. Tân An , Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ.
- Điện thoại : 0710. 3823 625 Fax: 0710. 3829 262
- Vốn điều lệ : 6.221.600.000 đồng
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá : 100.000 đồng/cổ phần
- Tổng số cổ phiếu chào bán: 15.503 cổ phiếu (chiếm 24,92% vốn điều lệ)
- Tổng giá trị chào bán: 1.550.300.000 đồng
- Giá khởi điểm: **100.000 đồng/cổ phần**
- Hình thức chào bán: Bán đấu giá công khai

2. Mục đích của việc chào bán

Mục đích của việc chào bán cổ phần của SCIC tại Công ty nhằm cơ cấu danh mục đầu tư theo chủ trương thoái vốn đầu tư của SCIC tại các doanh nghiệp mà SCIC không cần giữ cổ phần. Việc chào bán cổ phần của SCIC tại Công ty Cổ phần Điện ảnh Cần Thơ chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông mà không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký.

3. Địa điểm công bố thông tin

- **Công ty Cổ phần Điện ảnh Cần thơ.**
 - Địa điểm : 91-93 Võ Văn Tần, P. Tân An , Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ
 - Điện thoại : 0710. 3823 625 Fax: 0710. 3829 262
- **Chi Nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc Tế VISEcurities**
 - Địa điểm : số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp. HCM
 - Điện thoại : 08. 39152930 - Fax: 08. 39152931
 - Website : www.vise.com.vn

4. Đăng ký mua cổ phần

4.1. Đối tượng, điều kiện tham gia đấu giá

- **Đối tượng tham gia**

Các tổ chức, cá nhân đầu tư trong và ngoài nước, có địa chỉ cụ thể rõ ràng và:

- *Nếu là cá nhân*: phải có chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu.
- *Nếu là tổ chức*: phải có bản sao công chứng Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; trường hợp người đại diện không phải là người đại diện theo pháp luật của tổ chức, thì phải có giấy ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của tổ chức.
- *Nếu là nhà đầu tư nước ngoài*: ngoài các quy định như đối với cá nhân và tổ chức trong nước, còn phải có tài khoản tiền gửi mở tại một Ngân hàng được phép kinh doanh ngoại hối và phải xuất trình giấy xác nhận của Ngân hàng Nhà nước về việc mở tài khoản khi nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá.

- ***Điều kiện tham gia***

Có đơn đăng ký tham gia đấu giá theo đúng mẫu và nộp đơn đăng ký đấu giá đúng thời hạn quy định. Đặt cọc đủ 10% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo mức giá khởi điểm do Ban đấu giá công bố cùng thời điểm nộp Đơn đăng ký đấu giá.

- ***Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài***

Theo khoản 1 Điều 10 Nghị định số 139/2007/NĐ-CP ngày 05/9/2007 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp 2005, nhà đầu tư nước ngoài được mua cổ phần với mức không hạn chế tại Công ty cổ phần không phải là công ty cổ phần đại chúng.

Theo khoản 1 Điều 2 Quyết định số 55/2009/QĐ-TTg ngày 15/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam, nhà đầu tư nước ngoài được mua cổ phần với mức hạn chế tối đa 49% tổng số cổ phiếu của công ty cổ phần đại chúng.

4.2. Thời gian, địa điểm nộp tiền cọc và đơn đăng ký tham gia đấu giá

- ***Thời gian nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá và tiền cọc***: từ ngày **24/10/2011** đến ngày **15/11/2011**

- ***Địa điểm nộp tiền cọc và đơn đăng ký tham gia đấu giá***

Công ty Cổ phần Điện ảnh Cần thơ.

- Địa điểm : 91-93 Võ Văn Tần P. Tân An , Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ
- Điện thoại : 0710. 3823 625 Fax: 0710. 3829 262

Chi Nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc Tế VISEcurities

- Địa điểm : số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp. HCM
- Điện thoại : 08.39152930 - Fax: 08.39152931
- Website : www.vise.com.vn

- ***Nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá***

8.1. Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào đơn đăng ký tham gia đấu giá và nộp tại địa điểm làm thủ tục đăng ký đồng thời phải xuất trình:



Đối với cá nhân trong nước:

- CMND hoặc hộ chiếu. Trường hợp nhận uỷ quyền, phải có giấy uỷ quyền theo quy định của pháp luật hoặc mẫu đính kèm quy chế này.
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc;



Đối với tổ chức trong nước:

Ngoài quy định như đối với cá nhân trong nước, tổ chức trong nước còn phải nộp thêm:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương;
- Giấy uỷ quyền cho đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục trừ trường hợp người làm thủ tục là đại diện theo pháp luật của tổ chức;



Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài:

Ngoài các quy định như đối với cá nhân và tổ chức trong nước, cá nhân và tổ chức nước ngoài còn phải xuất trình giấy xác nhận của Ngân hàng nhà nước về việc mở tài khoản tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.

5. Lập và nộp phiếu tham dự đấu giá

5.1. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ:

- Phiếu do tổ chức bán đấu giá cấp (bản chính).
- Có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu.
- Đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định, phiếu không được tẩy xoá hoặc rách nát.
- Giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm.
- Tổng số cổ phần đặt mua tối đa bằng mức đăng ký.
- Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.
- Nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ sẽ được coi là có giá trị.

5.2. Bỏ phiếu kín theo đúng thời hạn quy định như sau:

Nhà đầu tư bỏ phiếu kín theo đúng thời hạn quy định như sau:

- Bỏ trực tiếp vào thùng phiếu tại Công ty Cổ phần Điện ảnh Cần Thơ trước **09h30 ngày 18/11/2011**

- Gửi qua bưu điện: Ban tổ chức đấu giá nhận được chậm nhất **16h ngày 16/11/2011** tại các địa điểm sau:

Chi nhánh Công ty Cổ Phần Chứng Khoán Quốc Tế Việt Nam tại TP.HCM

Địa chỉ: số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp.HCM.

Thời điểm nhận phiếu được tính là thời điểm Ban Tổ chức đấu giá nhận phiếu tham dự đấu giá ký nhận với nhà đầu tư hoặc bưu điện.

Trường hợp phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa: Nhà đầu tư phải yêu cầu đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ.

Trường hợp nhà đầu tư mất phiếu: Nhà đầu tư phải làm đơn (theo mẫu quy định) đề nghị Tổ chức bán đấu giá hoặc Công ty Cổ phần Điện ảnh Cần Thơ cấp lại phiếu mới và phiếu cũ coi như không còn giá trị.

6. Địa điểm, thời gian tổ chức đấu giá

6.1. Địa điểm tổ chức đấu giá:

Công ty Cổ phần Điện ảnh Cần thơ.

- Địa điểm : 91-93 Võ Văn Tần P. Tân An , Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ
- Điện thoại : 0710. 3823 625 Fax: 0710. 3829 262

6.2. Thời gian tổ chức đấu giá: 09h ngày 18 tháng 11 năm 2011

6.3. Thời gian thanh toán tiền mua cổ phần và hoàn trả tiền đặt cọc:

- Căn cứ vào thông báo kết quả đấu giá do Tổ chức bán đấu giá cung cấp, nhà đầu tư trúng giá mua cổ phần có trách nhiệm thanh toán tiền mua cổ phần trong thời hạn **mười (10) ngày làm việc** kể từ ngày đấu giá (từ **ngày 21/11/2011 đến 16h00 ngày 02/12/2011**).
- Đối với các bên tham gia đấu giá có tham dự cuộc đấu giá nhưng không được mua cổ phần thì trong năm **(05) ngày làm việc** kể từ ngày công bố kết quả đấu giá. Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm thanh toán lại tiền đặt cọc cho các đối tượng trên (từ **ngày 05/12/2011 đến 16h00 ngày 09/12/2011**)

VII. PHỤ LỤC

1. Phụ lục I : Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.
2. Phụ lục II : Quyết định bán phần vốn Nhà nước của Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước.
3. Phụ lục III : Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Điện ảnh Cần Thơ
4. Phụ lục IV : Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2009, 2010, 30/6/2011

Thành phố Cần Thơ, ngày 17 tháng 10 năm 2011

Đại diện CTCP Điện ảnh Cần Thơ

GIÁM ĐỐC

(đã ký)

Đại diện CN CTCP Chứng khoán Quốc tế

Việt Nam tại TP.HCM

GIÁM ĐỐC TƯ VẤN DOANH NGHIỆP

(đã ký)

NGUYỄN NGỌC VINH

NGUYỄN VĂN TUẤN